

Số: /BC-UBND

Quài Tỏ, ngày 16 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực; tội phạm và vi phạm pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân 2025, phương hướng nhiệm vụ 2026

Thực hiện Thông báo số 04/TB-TTHĐND ngày 04 tháng 12 năm 2025 của Thường trực HĐND xã Quài Tỏ về việc phân công chuẩn bị nội dung kỳ họp thứ Ba, HĐND xã Quài Tỏ khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

UBND xã Quài Tỏ báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng; tội phạm và vi phạm pháp luật; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực và giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân 2025, phương hướng nhiệm vụ 2026 với nội dung như sau:

Phần thứ nhất

CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG (PCTN)

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Nghiêm túc quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; xác định công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên gắn với công tác quản lý, điều hành và cải cách hành chính, UBND xã Quài Tỏ đã tổ chức triển khai, quán triệt Chỉ thị số 10/CT-TTg và Kế hoạch số 2727/KH-UBND ngày 17/9/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Trong đó, tập trung chỉ đạo Trung tâm phục vụ Hành chính công và các cơ quan, đơn vị thường xuyên rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy trình giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm công khai, minh bạch, đúng pháp luật, giảm phiền hà, tiêu cực; Quán triệt 02 cán bộ tại bộ phận tiếp công dân thuộc Văn phòng HĐND-UBND và 05 cán bộ Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện ký cam kết không gây phiền hà, nhũng nhiễu trong khi thi hành công vụ.

Quan tâm thực hiện công tác chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về PCTN; kịp thời xây dựng 04 kế hoạch¹ thực hiện tuyên truyền,

¹ Kế hoạch 04/KH-UBND ngày 22/7/2025 về triển khai chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng tiêu cực đến năm 2030 trên địa bàn xã Quài Tỏ; Kế hoạch 08/KH-UBND ngày 25/7/2025 về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực 2025; Kế hoạch 05/KH-UBND ngày 05/8/2025 về triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ người ngoài cơ sở trên địa bàn xã Quài Tỏ giai đoạn 2025-2030; Kế hoạch 09/KH - UBND

phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN. Các văn bản sau khi ban hành được UBND xã tập trung chỉ đạo thực hiện, theo dõi kết quả và đôn đốc đảm bảo theo tiến độ kế hoạch đã đề ra; phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng bộ phận; yêu cầu cán bộ, công chức có liên quan nghiêm túc thực hiện quy định về trách nhiệm nêu gương, minh bạch tài sản, thu nhập và kỷ luật, kỷ cương hành chính. Qua đó, quán triệt các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng vào nội dung kiểm tra, giám sát.

Kịp thời thành lập đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật²; Quan tâm chỉ đạo các tuyên truyền viên pháp luật của xã đưa nội dung tuyên truyền pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực vào kế hoạch tuyên truyền pháp luật năm 2025 và tổ chức tuyên truyền sâu rộng trực tiếp tại các bản trên địa bàn toàn xã. Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng được duy trì thường xuyên, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn.

II. Kết quả thực hiện

1. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động của cơ quan đơn vị

UBND xã tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công khai, minh bạch các chính sách, quy trình, thủ tục giải quyết công việc, gắn với cải cách thủ tục hành chính. Các chương trình, kế hoạch công tác, lịch làm việc tuần, tháng của Lãnh đạo UBND xã được công khai rộng rãi trên các phương tiện thông tin như: hệ thống truyền thanh xã, Cổng thông tin điện tử xã..; Công bố và công khai các kết luận kết quả kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN, tiêu cực. Thực hiện công khai về công tác quy hoạch sử dụng đất, công khai tài chính, ngân sách, danh mục đầu tư xây dựng cơ bản, công tác tuyển dụng, luân chuyển, bổ nhiệm, đào tạo cán bộ, công chức theo đúng quy định của pháp luật. Qua đó đã tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp, các tổ chức nắm bắt thông tin về hoạt động của các cơ quan nhà nước và giám sát việc thực hiện.

2. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Trên cơ sở các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn hiện hành, UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng, rà soát, điều chỉnh, bổ sung vào quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với các quy định của Nhà nước về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo hướng cụ thể hóa những quy định của cấp trên và

ngày 25/7/2025 về việc triển khai thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2025; Kế hoạch 29/KH-UBND ngày 20/8/2025 về việc kiện toàn vị trí công tác năm 2025.

² Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 07/10/2025 của UBND xã Quài Tở về việc thành lập đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật xã Quài Tở.

phù hợp với đặc điểm tình hình của cơ quan, đơn vị mình.

3. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp

UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm theo các nội dung của các cấp, các ngành quy định về quy tắc ứng xử, quy chế văn hóa công sở tại cơ quan. Qua theo dõi nắm tình hình năm 2025 trên địa bàn xã không phát hiện trường hợp vi phạm quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức.

4. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức để phòng ngừa tham nhũng

UBND xã thực hiện nghiêm túc việc chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng. Kịp thời ban hành Kế hoạch 29/KH-UBND ngày 20/8/2025 về việc kiện toàn vị trí công tác năm 2025 nhằm phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, lãng phí tiêu cực trong công việc; nâng cao ý thức trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính của công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ.

5. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản thu nhập

Thực hiện Nghị định 130/2020/NĐ-CP về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, Văn bản số 1637/TTr-PCTNTC, ngày 02/12/2025 của Thanh tra tỉnh Điện Biên về việc hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 và các văn bản pháp luật hướng dẫn thực hiện kê khai, minh bạch tài sản thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan. UBND xã đã ban hành 01 Công văn³ hướng dẫn, chỉ đạo công tác kê khai tài sản năm 2025, lập danh sách cán bộ, công chức thuộc diện kê khai tài sản hàng năm gửi Thanh tra tỉnh nắm, tổng hợp theo quy định; tổ chức thực hiện nghiêm việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ công chức, viên chức, người lao động theo đúng đối tượng kê khai. Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của các cấp, các ngành.

6. Việc thực hiện cải cách hành chính, tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động

UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát, cập nhật các thủ tục hành chính; đẩy mạnh việc ứng dụng điện tử trong giải quyết công việc, hạn chế việc tiếp xúc trực tiếp giữa người giải quyết công việc và công dân; xây dựng quy chế phối hợp trong việc giải quyết các thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công nhằm tạo thuận lợi tối đa cho cơ quan, tổ chức, cá nhân đến liên hệ giải quyết thủ tục hành chính; UBND xã đã thực hiện công bố

³ Văn bản số 654/UBND-VP ngày 08/12/2025 của UBND xã về triển khai kê khai tài sản, thu nhập năm 2025

công khai đầy đủ thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công theo quy định.

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã đã ứng dụng phần mềm công nghệ thông tin vào trong hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành: Sử dụng hệ điều hành quản lý văn bản và hồ sơ công việc, phần mềm kế toán và một số phần mềm thuộc các lĩnh vực chuyên môn khác.... Việc gửi và nhận văn bản đã được chuyển đổi từ văn bản giấy, email sang sử dụng chữ ký số và gửi nhận văn bản trên hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc.

7. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản

Thực hiện Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Tính đến nay, 100% cơ quan, đơn vị thuộc xã đã thực hiện việc thanh toán, trả lương qua tài khoản; việc trả lương qua tài khoản đã giúp các cơ quan, đơn vị tiết kiệm được thời gian, chi phí và nhân lực, thay đổi dần thói quen sử dụng tiền mặt, góp phần minh bạch một phần thu nhập của người lao động nhằm phòng ngừa tham nhũng.

8. Tăng cường kiểm tra, giám sát nội bộ

UBND xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thường xuyên tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ; kịp thời chấn chỉnh, xử lý vi phạm; gắn trách nhiệm người đứng đầu với công tác PCTNLPTC.

9. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát về PCTNLPTC và giải quyết khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Trong năm không có hoạt động kiểm tra, giám sát về công tác: Không

10. Kết quả phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không.

11. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN; phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong PCTN

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên, dưới nhiều hình thức như: Tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh xã; trên Cổng thông tin điện tử của xã; lồng ghép trong các cuộc họp của cơ quan, đơn vị; qua cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; các cuộc họp dân, hội thảo chuyên đề....

Các cơ quan thông tin, truyền thông nâng cao vai trò, trách nhiệm trong công tác PCTN; phản ánh khách quan, trung thực và chấp hành các quy định của pháp luật khi đưa tin về hoạt động PCTN.

UBND xã đã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; phối hợp và tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các

tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan truyền thông tham gia giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Công tác PCTN tiếp tục được UBND xã chỉ đạo triển khai thực hiện một cách quyết liệt, đồng bộ, bước đầu mang lại hiệu quả tích cực; tình hình tham nhũng trên địa bàn xã không có diễn biến phức tạp. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về PCTN. Công tác tuyên truyền trong nhân dân được quan tâm thực hiện tốt. Do đó, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức cũng như hành động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn xã.

2. Tồn tại, hạn chế

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí có lúc, có nơi chưa phù hợp với từng đối tượng. Các phương tiện thông tin đại chúng đưa tin, bài về giải pháp phòng, ngừa và những gương điển hình tốt về công tác phòng chống tham nhũng còn hạn chế.

3. Nguyên nhân

Điều kiện cơ sở vật chất, hạ tầng thông tin và kinh phí cho công tác tuyên truyền còn hạn chế. Địa bàn rộng, dân cư phân tán, trình độ nhận thức không đồng đều cũng ảnh hưởng đến hiệu quả tuyên truyền.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026

1. Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN; không ngừng quan tâm đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về PCTN.

2. Tăng cường kiểm tra, giám sát, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong việc thực hiện nhiệm vụ PCTN; nâng cao hiệu quả công tác giám sát, kiểm soát chặt chẽ quyền lực để PCTN.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa theo quy định của Luật PCTN năm 2018. Nâng cao công tác quản lý Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực để chủ động phòng ngừa, phát hiện và kiến nghị xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng.

4. Tăng cường công tác kiểm tra tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm, có nguy cơ tham nhũng cao. Có giải pháp hữu hiệu nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan thanh tra, kiểm tra, điều tra với các cơ quan truy tố, xét xử trong phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng.

5. Thực hiện tốt công tác phối kết hợp, UBMTTQVN xã, các tổ chức đoàn

thể, thực hiện công tác giám sát việc thực hiện có hiệu quả Luật PCTN; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn toàn xã. Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật hành chính, Luật Cán bộ công chức.

6. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong công tác PCTN. Xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cấp cơ sở có trình độ chuyên môn, kiến thức, năng lực, vững vàng về chính trị, gương mẫu về đạo đức, tác phong, có uy tín lãnh đạo và gần gũi nhân dân. Thực hiện thường xuyên công tác đánh giá, nhận xét, quy hoạch, đào tạo, bố trí cán bộ, công chức.

Phần thứ hai

NỘI DUNG VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM, VI PHẠM PHÁP LUẬT

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, UBND xã đã chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn đơn vị thuộc UBND xã tăng cường công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã. Trong năm 2025, UBND xã đã chỉ đạo các phòng ban, chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã tổ chức các hội nghị triển khai công tác bảo đảm ANTT đến toàn thể cán bộ, công chức về yêu cầu, nhiệm vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo ANTT trong tình hình mới; lực lượng công an xã đã xây dựng kế hoạch mở các đợt cao điểm tấn công truy quét các loại tội phạm; tăng cường cử cán bộ xuống cơ sở nắm bắt tình hình về ANTT để tham mưu cho cấp ủy, chính quyền trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

II. Kết quả thực hiện công tác phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật năm 2025

Trong năm 2025, qua công tác tổ chức thực hiện, triển khai các biện pháp phòng ngừa, tấn công trấn áp tội phạm đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn; thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa xã hội, phòng ngừa nghiệp vụ; tập trung đấu tranh quyết liệt với tội phạm và vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực, cụ thể:

1. Tình hình trật tự, an toàn xã hội

- Tội phạm và vi phạm pháp luật về TTXH: Xảy ra 02 vụ (01 vụ trộm cắp tài sản; 01 vụ giết người); 03 vụ, 17 trường hợp (02 vụ, 15 trường hợp về hành vi đánh bạc ăn tiền; 01 vụ, 02 trường hợp về hành vi cố ý gây thương tích), Công an xã củng cố hồ sơ ra quyết định xử phạt hành chính, nộp ngân sách nhà nước 32.400.000^d.

- Tội phạm về ma túy: Công an xã bắt 01 vụ, 01 đối tượng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (giảm 09 vụ, 09 đối tượng so với năm 2024). Tổ 1266, PC04 Công an tỉnh bắt 01 vụ, 02 đối tượng, thu giữ 12.000 viên hồng, 04kg ma túy đá.

- Qua công tác nắm tình hình, phát hiện việc trục lợi từ chương trình xóa nhà tạm, nhà giột nát, đã báo cáo Ban Giám đốc Công an tỉnh nắm, chỉ đạo các phòng nghiệp vụ Công an tỉnh xác minh, làm rõ.

- Tình hình cháy, tai nạn giao thông: Chưa ghi nhận vụ việc nào.

- Tai nạn rủi ro: Xảy ra 02 vụ, chết 02 người (tự ngã xe).

2. Công tác quản lý nhà nước về TTATXH

Thực hiện có hiệu quả các mặt công tác Đề án 06; tiếp tục duy trì công tác cập nhật, bổ sung, làm sạch CSDLQG về dân cư bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”, phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, đấu tranh phòng, chống tội phạm; cao điểm 90 ngày đêm “Chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai”; thu nhận hồ sơ Căn cước, thu nhận và kích hoạt tài khoản định danh điện tử, thực hiện tốt công tác quản lý cư trú.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn xã được triển khai đồng bộ, quyết liệt và có trọng tâm. UBND xã đã bám sát các văn bản chỉ đạo của cấp trên, chủ động chỉ đạo lực lượng Công an xã và các đơn vị liên quan triển khai hiệu quả các biện pháp phòng ngừa, tấn công, trấn áp tội phạm. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định; tội phạm về ma túy giảm so với năm trước; công tác quản lý nhà nước về TTATXH, nhất là thực hiện Đề án 06 và làm sạch dữ liệu dân cư được đẩy mạnh, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý và phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành. Công tác phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật được thực hiện kịp thời, đúng quy định; không xảy ra cháy, tai nạn giao thông nghiêm trọng.

2. Tồn tại, hạn chế

Tình hình vi phạm pháp luật vẫn còn diễn biến phức tạp. Một số vụ việc nghiêm trọng vẫn xảy ra; vi phạm về trật tự xã hội, đánh bạc, cố ý gây thương tích còn phát sinh; tai nạn rủi ro gây thiệt hại về người. Công tác phòng ngừa xã hội ở một số địa bàn, thời điểm chưa thật sự bền vững; việc nắm bắt, dự báo tình hình ở cơ sở có lúc chưa kịp thời, nhất là tại các khu vực xa trung tâm.

3. Nguyên nhân

Do địa bàn xã rộng, dân cư phân tán, trình độ nhận thức pháp luật không đồng đều; điều kiện kinh tế – xã hội còn nhiều khó khăn, tiềm ẩn yếu tố phát sinh tội phạm và vi phạm pháp luật. Lực lượng làm nhiệm vụ bảo đảm ANTT ở cơ sở còn mỏng, khối lượng công việc lớn; một bộ phận người dân chưa chấp

hành nghiêm các quy định của pháp luật, ảnh hưởng đến hiệu quả công tác giữ gìn an ninh, trật tự trên địa bàn.

IV. Phương hướng nhiệm vụ công tác phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật năm 2026

1. Tiếp tục chỉ đạo Công an xã tăng cường cán bộ, chiến sỹ xuống cơ sở nắm chắc tình hình ANTT tại địa bàn các bản, tham mưu UBND các xã các văn bản chỉ đạo công tác bảo đảm ANTT, đồng thời, phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở làm tốt công tác phòng ngừa, ngăn chặn, vô hiệu hóa âm mưu, thủ đoạn hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, các loại tội phạm; tham mưu giải quyết dứt điểm các vụ tranh chấp đất đai, khiếu kiện trong nhân dân. Quản lý chặt chẽ các loại đối tượng cầm đầu tích cực và điểm nhóm tôn giáo, vận động hướng lái hoạt động theo quy định của pháp luật về tôn giáo, đảm bảo tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững và ổn định.

2. Tăng cường công tác phòng ngừa nghiệp vụ, phòng ngừa xã hội, đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; Quản lý chặt chẽ hoạt động của các loại đối tượng HS-KT-MT, môi trường, tù tha về, đối tượng có dấu hiệu nghi vấn hoạt động phạm tội; xác minh, truy bắt đối tượng truy nã, truy tìm; truy bắt các đối tượng mua bán ma túy qua địa bàn, đối tượng vi phạm pháp luật về vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

3. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý hành chính về TTXH, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đăng ký, quản lý cư trú; công tác nắm địa bàn, nắm hộ, nắm người; tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân đi làm căn cước công dân và tích hợp định danh điện tử; hướng dẫn nhân dân tích hợp Thẻ BHYT; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông.

4. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng “phong trào Toàn dân bảo vệ ANTT” ở cơ sở. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho quần chúng nhân dân trong công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, vận động nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cũng như nội quy, quy định của địa phương; tích cực tố giác tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật; phát huy vai trò trách nhiệm của các tổ an ninh tự quản, Tổ hòa giải ở cơ sở. Triển khai tổ chức “Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTT”, diễn đàn Công an lắng nghe ý kiến nhân dân.

5. Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể tuyên truyền, vận động nhân dân trên địa bàn chấp hành tốt các quy định về PCCC và CNCH, mỗi hộ gia đình tự trang bị bình chữa cháy xách tay; kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy nhằm phòng ngừa hạn chế xảy ra cháy, nổ; xây dựng các phương án, kế hoạch và bố trí lực lượng, phương tiện kịp thời cứu nạn, cứu hộ, xử lý tình huống khi có cháy, nổ, thiên tai xảy ra.

6. Tiếp tục đổi mới phương pháp, phong cách lãnh đạo theo hướng tập

trung, sâu sát, đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, nói đi đôi với làm. Phát huy trí tuệ tập thể, đề cao tính chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của lãnh đạo trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, bảo đảm “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ kết quả”.

Phần thứ III

CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ (THTK, CLP)

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về THTK, CLP

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2025, UBND xã đã thường xuyên chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác phối hợp với các đoàn thể, quần chúng thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt các văn bản liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến từng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý. Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, trong đó chú trọng tuyên truyền, giáo dục, học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức của Người về thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu nhằm nêu cao ý thức và trách nhiệm chấp hành Pháp luật của toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

- Chỉ đạo tập trung cải cách hành chính, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, của Thủ trưởng các đơn vị trong việc quản lý sử dụng biên chế, kinh phí hoạt động. Thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của Tỉnh ủy và UBND tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để nâng cao ý thức trách nhiệm và có những hành động, việc làm cụ thể tạo chuyển biến trong việc ngăn chặn và đẩy lùi những hành vi lãng phí góp phần nâng cao hiệu quả trong quản lý, sử dụng nguồn kinh phí, ngân sách Nhà nước.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THTK, CLP và việc THTK, CLP

UBND xã Quài Tở đã quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Chính Phủ, UBND tỉnh, UBND huyện (cũ) về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến toàn thể cán bộ, công chức xã. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận chuyên môn; giao trách nhiệm cho người đứng đầu các đơn vị phụ trách kiểm soát các lĩnh vực dễ xảy ra lãng phí như quản lý ngân sách, đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý tài sản công, sử dụng điện-nước.

Tổ chức tuyên truyền thường xuyên thông qua các cuộc họp thôn bản, hệ thống loa truyền thanh và các nhóm zalo cộng đồng, giúp nâng cao nhận thức của người dân và cán bộ về thực hành tiết kiệm.

3. Công tác kiểm tra, giám sát về THTK, CLP

- UBND xã đã tổ chức kiểm tra thường xuyên và lồng ghép kiểm tra trong các buổi làm việc chuyên môn. Qua kiểm tra không phát hiện sai phạm lớn gây thất thoát, lãng phí ngân sách; các hạn chế nhỏ được nhắc nhở và khắc phục kịp thời.

- Bên cạnh đó, Thường trực Đảng ủy, HĐND xã tăng cường giám sát việc thực hiện THTK, CLP thông qua các kỳ họp, hoạt động giám sát thường xuyên và giám sát chuyên đề, đảm bảo công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng các nguồn lực của Nhà nước tại địa phương.

II. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. THTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc ban hành định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Không thuộc thẩm quyền của UBND xã.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: 100% các phòng, ban, đơn vị đã chủ động xây dựng quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công để quy định rõ định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong quản lý, sử dụng thời gian lao động, kinh phí ngân sách nhà nước; mua sắm, quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị làm việc và phương tiện đi lại.

2. THTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí Ngân sách Nhà nước

- UBND xã Quài Tở thực hiện xây dựng dự toán thu – chi hằng năm theo đúng trình tự, nội dung và thời gian quy định của Luật Ngân sách Nhà nước; việc lập dự toán bám sát nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội của xã, gắn với khả năng cân đối nguồn lực, tránh tình trạng lập dự toán vượt quá nhu cầu thực tế. Thực hiện rà soát kỹ các khoản chi thường xuyên; ưu tiên bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ bắt buộc, hạn chế tối đa các khoản chi chưa thực sự cấp thiết.

- Công tác thẩm định dự toán được thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định, đảm bảo tính chính xác của từng khoản chi, từng nhiệm vụ; hồ sơ thẩm định đầy đủ, minh bạch; các khoản chi không hợp lý, không đúng định mức đều được yêu cầu điều chỉnh hoặc cắt giảm.

- Việc phê duyệt dự toán đảm bảo đúng thời hạn, đúng quy trình; chú trọng công khai, minh bạch theo quy định tại trụ sở UBND xã và trên hệ thống thông tin theo quy định.

- Trong tổ chức thực hiện và quản lý sử dụng kinh phí các khoản chi được thực hiện theo đúng dự toán được phê duyệt; tuyệt đối không chi vượt dự toán, không bố trí chi cho nhiệm vụ chưa được cấp thẩm quyền cho phép. Thực hiện cơ chế kiểm soát chi qua Kho bạc Nhà nước theo đúng quy định nhằm ngăn ngừa tình trạng chi sai mục đích, sai định mức. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài chính – ngân sách, góp phần tiết kiệm thời gian, nhân lực và giảm sai sót. Quản lý chặt chẽ tài sản, phương tiện làm việc; hạn chế mua sắm mới, ưu tiên tận dụng, sửa chữa, bảo dưỡng các trang thiết bị hiện có. Tiết kiệm chi điện nước, văn phòng phẩm, hội họp, công tác phí và các khoản chi thường xuyên khác.

- Trong công tác quyết toán kinh phí ngân sách năm 2025 UBND xã Quài Tở chưa thực hiện việc quyết toán ngân sách do đang trong thời kỳ thực hiện dự toán ngân sách theo quy định.

3. THTK, CLP trong mua sắm, sử dụng, phương tiện đi lại và phương tiện thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước

- Căn cứ Luật quản lý tài sản nhà nước ngày 21/6/2017; Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ; Quyết định số 50/2017/QĐTTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của Pháp luật về hội, phân cấp quản lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Điện Biên; ... 100% đơn vị dự toán của xã đều xây dựng Quy chế quản lý sử dụng tài sản công qua đó thực hiện quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả tài sản, trang thiết bị làm việc theo đúng chế độ định mức, tiêu chuẩn trong quản lý, sử dụng tài sản công.

- Công tác mua sắm, sử dụng phương tiện, thiết bị làm việc, phương tiện thông tin liên lạc phục vụ công tác chuyên môn được các cơ quan, đơn vị đã và đang thực hiện đảm bảo phù hợp, thiết thực, hiệu quả cho công việc, đáp ứng yêu cầu đổi mới công nghệ và được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản của nhà nước.

- Việc quản lý và sử dụng ô tô được thực hiện theo đúng pháp luật hiện hành, đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn, định mức, chế độ theo quy định của Nhà nước. Phương tiện của các cơ quan luôn được sử dụng đúng mục đích. Hiện tại, số lượng phương tiện ô tô của xã 01 chiếc xe được nhận bàn giao từ UBND huyện Tuần Giáo (cũ) để phục vụ công tác chung.

4. THTK, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng

- Việc phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước tuân thủ đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, các văn bản hướng dẫn của Trung ương. Thực hiện theo quy định về quản lý đầu tư xây dựng và các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ tại Nghị quyết 26/2020/NQ-HĐND ngày 10/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Trong năm UBND xã chưa thực hiện thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn.

- UBND xã đã bố trí, sắp xếp, sử dụng trụ sở theo đúng chức năng, không sử dụng sai mục đích; sắp xếp, bố trí phòng làm việc hợp lý. Tăng cường sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm tiết kiệm; ứng dụng công nghệ thông tin để giảm chi phí điều hành. Rà soát, sửa chữa nhỏ kịp thời để tránh xuống cấp gây phát sinh chi phí lớn.

5. THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên

Trong năm 2025, UBND xã Quài Tở đã triển khai nhiều giải pháp tăng cường quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên, góp phần thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cụ thể:

- Thực hiện rà soát hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn; kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp lấn chiếm, sử dụng đất sai mục đích, bỏ hoang hóa.

- Tổ chức tuyên truyền cho người dân sử dụng đất nông nghiệp đúng quy hoạch, nâng cao hiệu quả canh tác, hạn chế bỏ ruộng hoang gây lãng phí tài nguyên đất.

- Thực hiện công khai, minh bạch thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nhằm nâng cao giám sát của Nhân dân.

- Duy trì, bảo vệ các công trình cấp nước sinh hoạt; khuyến khích người dân tiết kiệm nước và bảo vệ các nguồn nước tự nhiên.

- Kiểm tra, ngăn chặn các hành vi khai thác nước trái phép, xả thải gây ô nhiễm suối, khe nước trên địa bàn.

- Tổ chức nạo vét, khơi thông dòng chảy phục vụ sản xuất, đảm bảo nguồn nước tưới tiêu tiết kiệm, tránh thất thoát.

- Tăng cường tuần tra, kiểm tra, phối hợp với Ban quản lý rừng phòng hộ và các tổ bảo vệ rừng thôn bản nhằm ngăn chặn khai thác lâm sản trái phép, phòng cháy chữa cháy rừng.

- Tuyên truyền người dân không tự ý khai thác củi, gỗ; khuyến khích sử dụng các nguồn năng lượng thay thế và tận dụng phụ phẩm nông nghiệp.

- Kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định, đảm bảo rừng được bảo vệ, khai thác đúng quy hoạch, tránh thất thoát và lãng phí tài nguyên.

6. THTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước

- UBND xã tăng cường rà soát nhu cầu về biên chế và việc tuyển dụng lao động của các cơ quan, đơn vị đảm bảo việc tuyển dụng phù hợp với nhu cầu sử dụng và không lãng phí lao động; thực hiện các quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức; việc đào tạo, bồi dưỡng trên cơ sở kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và đề nghị của cấp trên, không cử đi đào tạo bồi dưỡng tràn lan gây lãng phí thời gian và ngân sách nhà nước.

- Luôn tạo điều kiện cho công chức đủ điều kiện tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, phát huy khả năng chuyên môn trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện nghiêm các quy định về tinh giản biên chế theo các quy định, Nghị định của Chính phủ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức theo hướng tinh gọn, chất lượng. Tổ chức lại quy trình xử lý công việc, rút ngắn đầu mối, giảm thủ tục trung gian. Trong năm 2025 xã đã thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với 48 người (Trong đó 28 công chức, viên chức; 20 cán bộ không chuyên trách).

- Thực hiện nghiêm giờ giấc làm việc theo quy định; không đi muộn, về sớm, không tự ý rời vị trí khi chưa có lý do chính đáng; không sử dụng thời gian làm việc để giải quyết việc riêng, không tụ tập uống trà, cà phê kéo dài trong giờ làm việc; nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân, đảm bảo giải quyết công việc đúng hạn.

7. HTK, CLP trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng nhân dân

UBND xã Quài Tở đã đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, kinh doanh dịch vụ và sinh hoạt hằng ngày. Việc triển khai đạt được một số kết quả:

- Nhân dân ngày càng chủ động áp dụng các biện pháp canh tác tiết kiệm chi phí như: sử dụng giống cây trồng chất lượng, gieo cấy đúng thời vụ, hạn chế lãng phí phân bón và thuốc bảo vệ thực vật. Nhiều hộ gia đình chuyển đổi mô hình sản xuất phù hợp điều kiện địa phương, tận dụng tốt đất đai, nguồn nước; bước đầu áp dụng kỹ thuật tưới tiết kiệm, giảm thất thoát nước.

- Các hộ chăn nuôi từng bước áp dụng mô hình chuồng trại hợp lý, tận dụng phụ phẩm nông nghiệp làm thức ăn, giảm lãng phí nguyên liệu. Một số hộ kinh doanh nhỏ lẻ, hộ bán hàng tạp hóa, dịch vụ ăn uống thực hiện tiết kiệm điện, nước, nguyên liệu đầu vào; hạn chế tồn kho, giảm hao hụt hàng hóa. Khuyến khích người dân tái sử dụng, tái chế bao bì, vật dụng phục vụ hoạt động kinh doanh.

- Nhân dân thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện, nước sinh hoạt bằng cách dùng đúng nhu cầu, tắt thiết bị khi không cần thiết; bước đầu hình thành ý thức chuyển đổi sang các thiết bị điện tiết kiệm năng lượng.

- Hạn chế các khoản chi tiêu không cần thiết trong gia đình; ưu tiên mua sắm hàng hóa thiết yếu, đúng mục đích.

- Tuyên truyền và vận động nhân dân không tổ chức cưới hỏi, tang lễ, lễ hội lãng phí; thực hiện nếp sống văn minh, tiết kiệm theo quy ước, hương ước của bản, tổ dân cư.

III. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí

- Số vụ việc lãng phí đã phát hiện: 0.

- Số vụ việc đã được xử lý: 0.

- Số người vi phạm và hình thức xử lý: 0

IV. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

- UBND xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các giải pháp về công tác THPTK, CLP; góp phần cắt giảm chi tiêu công, phục vụ tốt công tác đảm bảo an sinh xã hội; thực hiện tốt các quy trình về công khai tài chính đối với các cấp ngân sách.

- Xây dựng dự toán thu, chi ngân sách kịp thời, chính xác, đúng quy định, đảm bảo tiết kiệm, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Các chương trình, dự án được đầu tư từ ngân sách được thực hiện đúng quy trình, phù hợp với nhu cầu sử dụng đảm bảo hiệu quả.

- Trách nhiệm của thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị đối với công tác THPTK, CLP ngày càng nâng cao, đã chủ động xây dựng chương trình THPTK CLP, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công, quy chế làm việc; CBCCVC nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác THPTK, CLP.

2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác kiểm tra, rà soát các hoạt động có nguy cơ lãng phí chưa được thực hiện thường xuyên, liên tục, chủ yếu theo đợt.

- Hiệu quả kiểm tra, giám sát việc THPTK, CLP còn chưa cao; Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý còn thiếu, ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai THPTK, CLP.

3. Nguyên nhân

Nhận thức, trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức và người dân về THPTK, CLP chưa đầy đủ; việc tự giác thực hiện chưa cao, chưa gắn chặt với trách nhiệm cá nhân người đứng đầu.

Công tác tuyên truyền chưa được đầu tư tương xứng, thiếu đổi mới về nội dung và hình thức; chưa phù hợp với đặc thù từng nhóm đối tượng, nhất là ở các bản vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

V. Phương hướng, nhiệm vụ công tác THTK, CLP năm 2026

1. Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN; không ngừng quan tâm đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về PCTN.

2. Tăng cường kiểm tra, giám sát, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong việc thực hiện nhiệm vụ PCTN; nâng cao hiệu quả công tác giám sát, kiểm soát chặt chẽ quyền lực để PCTN.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa theo quy định của Luật PCTN năm 2018. Nâng cao công tác quản lý Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực để chủ động phòng ngừa, phát hiện và kiến nghị xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm, có nguy cơ tham nhũng cao. Có giải pháp hữu hiệu nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra, điều tra với các cơ quan truy tố, xét xử trong phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng.

5. Thực hiện tốt công tác phối kết hợp, UBMTTQVN xã, các đoàn thể, thực hiện công tác giám sát việc thực hiện Luật PCTN; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn toàn xã. Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật hành chính, Luật Cán bộ công chức.

6. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong công tác PCTN. Xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cấp cơ sở có trình độ chuyên môn, kiến thức, năng lực, vững vàng về chính trị, gương mẫu về đạo đức, tác phong, có uy tín lãnh đạo và gần gũi nhân dân. Thực hiện thường xuyên công tác đánh giá, nhận xét, quy hoạch, đào tạo, bố trí cán bộ, công chức.

Phần thứ IV

NỘI DUNG VỀ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT ĐƠN KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Căn cứ Luật Tiếp công dân, Văn bản số 867/TTr-TTTRCDGQKNTC, ngày 18/8/2025 của Thanh tra tỉnh Điện Biên về việc tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đảng ủy xã. Nhằm thực hiện có hiệu quả công tác

tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh trên địa bàn xã, UBND xã đã ban hành 01 Quyết định ban hành Quy chế tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân xã Quài Tở, 01 Thông báo về lịch tiếp công dân, 01 Công văn chỉ đạo tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh⁴ đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử của xã và hệ thống truyền thanh xã; lập danh sách cử 03 cán bộ, công chức tiếp công dân và công chức phụ trách báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo gửi Thanh tra tỉnh theo quy định; kíp Chỉ đạo Văn phòng HĐND-UBND bố trí địa điểm tiếp công dân đảm bảo theo quy định.

II. Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo

- Công tác tiếp nhận và xử lý đơn được triển khai đúng quy trình, các cơ quan, đơn vị chuyên môn kiểm tra, xác minh và giải quyết theo quy định, đảm bảo giải quyết thấu đáo các yêu cầu của công dân.

- Kết quả tiếp thường xuyên 15 lượt với 15 người; tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND xã 02 lượt với 02 người.

- Kết quả thực hiện từ 01/7/2025: Công tác tiếp công dân được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. UBND xã đã tổ chức tiếp công dân thường xuyên với 15 lượt 15 người; Tiếp nhận 14 đơn kiến nghị, phản ánh. Đã giải quyết 10/14 đơn (01 đơn lưu); 13/14 đơn kiến nghị đã giao các cơ quan, đơn vị chuyên môn kiểm tra, xác minh và giải quyết theo đúng trình tự, quy định pháp luật.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được UBND xã quan tâm, triển khai kịp thời, đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên; quy chế, lịch tiếp công dân được ban hành và công khai minh bạch. Việc bố trí cán bộ, địa điểm tiếp công dân đảm bảo đúng quy định. Công tác tiếp công dân được thực hiện nghiêm túc, đúng trình tự; việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư được triển khai đúng quy trình.

2. Tồn tại, hạn chế

Một số đơn kiến nghị, phản ánh của công dân chưa được giải quyết dứt điểm, còn tồn đọng.

3. Nguyên nhân

Khối lượng đơn thư kiến nghị, phản ánh tuy không lớn nhưng đa phần là những nội dung liên quan đến tranh chấp đất đai, nhiều phản ánh kiến nghị nội

⁴ Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của UBND xã Quài Tở về việc ban hành Quy chế tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân xã Quài Tở; Thông báo số 04/TB-UBND ngày 16/7/2025 của UBND xã Quài Tở về thông báo lịch tiếp công dân của UBND xã Quài Tở, bắt từ tháng 7 năm 2025; Công văn số 260/UBND-VP ngày 07/9/2025 của UBND xã Quài Tở về việc tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

dung giải quyết chế độ từ những giai đoạn trước, cần thời gian xác minh, đối chiếu hồ sơ. Nguồn nhân lực làm công tác tiếp công dân còn kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ. Một số quy định pháp luật liên quan còn chồng chéo.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân cho cán bộ, công chức, nhân dân. Tăng cường vai trò hòa giải trong công tác giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp trong nhân dân, hạn chế thấp nhất số lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị.

2. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; Triển khai thực hiện có hiệu quả Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng đồng thời xin ý kiến cấp trên chỉ đạo giải quyết kịp thời những vấn đề nóng về đơn thư.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng; việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của UBND xã Quài Tở./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nhữ Duy Đông